

Tạp chí

Nghiên cứu dược & Thông tin thuốc

JOURNAL OF PHARMACEUTICAL RESEARCH AND DRUG INFORMATION



TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Địa chỉ: 13-15 Lê Thánh Tông - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Website: <http://hup.edu.vn>

ISSN 1859-364X

Tập 6 - Tr: 41-80

Số 2/2014



MỤC LỤC

Bài nghiên cứu

- 42** Nghiên cứu bào chế liposome nifedipin bằng phương pháp hydrat hóa màng film
Trần Thị Hải Yến, Nguyễn Thu Hà, Phạm Thị Minh Huệ
Trường Đại học Dược Hà Nội
- 45** Tối ưu hóa qui trình chiết xuất phospholipid từ đậu nành bằng phương pháp sử dụng carbon dioxide ở trạng thái siêu tới hạn
Nguyễn Thị Lập¹, Bùi Bá Minh²
¹Trường Đại học Dược Hà Nội; ²Học viện Quân Y
- 50** Ứng dụng toán hóa trong định lượng hỗn hợp cefoperazon và sulbactam bằng quang phổ tử ngoại
Vũ Đặng Hoàng
Trường Đại học Dược Hà Nội
- 56** Nghiên cứu tác dụng cầm máu của cây móc (*Caryota mitis* L., *Arecaceae*) trên thực nghiệm
Đào Thị Vui, Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Thị Hương
Trường Đại học Dược Hà Nội
- 60** Góp phần nghiên cứu thành phần hóa học quả ké đầu ngựa (*Xanthium strumarium* L., *Asteraceae*) của Việt Nam
Phan Minh Giang¹, Nguyễn Thị Hạnh¹, Đỗ Ngọc Cương², Phan Tống Sơn¹
¹Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
²Trường Đại học Dược Hà Nội
- 63** Nghiên cứu tác dụng ức chế enzym xanthin oxidase *in vitro* của hạt đậu xanh
Nguyễn Thu Hằng, Nguyễn Thuý Dương
Trường Đại học Dược Hà Nội

Thông tin thuốc - cảnh giác dược

- 68** Quản lý quá liều Opioid: Kinh nghiệm từ dược sĩ bệnh viện Hoa Kỳ
Lindsay R. Hovestreydt
US Pharm. 2013;38(4): Epub.
Vũ Minh Duy, Nguyễn Đàm Chính lược dịch
- 74** Những điểm cần lưu ý liên quan đến độ an toàn khi sử dụng thuốc mới được cấp số đăng ký: Etoricoxib
Trần Thị Thu Hằng, Nguyễn Hoàng Anh tổng hợp
Nguồn: UK electronic Medicines Compendium (eMC)

Điểm tin hoạt động

- 76** Học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI)
- 77** Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba và kỉ niệm 83 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 73

TRUNG TÂM DI & ADR QUỐC GIA

TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Nguyễn Đăng Hòa

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

GS.TS. Nguyễn Thanh Bình

BAN THƯ KÝ

PGS.TS. Nguyễn Thị Kiều Anh

ThS. Đỗ Ngọc Cương

CN. Vũ Thúy Nga

ThS. Trần Thu Thủy

BAN BIÊN TẬP

PGS.TS. Phùng Hòa Bình

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chiến

PGS.TS. Đinh Thị Thanh Hải

PGS.TS. Nguyễn Hải Nam

PGS.TS. Trần Văn Ổn

PGS.TS. Nguyễn Viết Thành

PGS.TS. Thái Nguyễn Hùng Thu

TS. Nguyễn Hoàng Anh

TS. Vũ Đặng Hoàng

TS. Nguyễn Thị Liên Hương

TS. Đỗ Quyên

CN. Phạm Văn Tươi

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

GS.TS. Hoàng Thị Kim Huyền

GS.TS. Phạm Thanh Kỳ

GS. Đặng Hanh Phúc

TS. Trương Quốc Cường

ThS. Cao Hưng Thái

DS. Nguyễn Thị Phương Chăm

THIẾT KẾ

Nguyễn Tuấn Anh

TÒA SOẠN

Phòng Quản lý Khoa học

13 - 15 Lê Thánh Tông - Hà Nội

Điện Thoại: 04.3.8245437

Fax: 04.3.9335642

Email: tapchincd-ttt@hup.edu.vn

ISSN 1859 - 364X

Giấy phép số: 480/GP-BTTTT

Ngày 8/4/2010

In tại: Xí nghiệp in Tổng cục

Công nghiệp Quốc phòng



Những điểm cần lưu ý liên quan đến độ an toàn khi sử dụng thuốc mới được cấp số đăng ký: Etoricoxib

Trần Thị Thu Hằng, Nguyễn Hoàng Anh tổng hợp

Nguồn: UK electronic Medicines Compendium (eMC)



Etoricoxib thuộc nhóm thuốc giảm đau chống viêm không steroid (NSAIDs) có tác dụng ức chế chọn lọc COX-2.

Etoricoxib được sử dụng để làm giảm triệu chứng trong các trường hợp thoái hóa khớp, viêm khớp dạng thấp, viêm đốt sống dính khớp, triệu chứng đau và viêm trong cơn gout cấp. Ngoài ra, etoricoxib còn dùng để điều trị ngắn hạn các trường hợp đau mức độ trung bình liên quan đến phẫu thuật nha khoa.

Etoricoxib hiện đang được lưu hành rộng rãi ở nhiều quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, etoricoxib đã được cấp phép lưu hành với nhiều biệt dược khác nhau như Arcoxia, Agetoixib, Ahevip, Etoricoxib OPV, Fecotex, Magrax, Zostopain, Bambizol.

Tương tự các thuốc ức chế chọn lọc COX-2 khác, nguy cơ tăng biến cố tim mạch của etoricoxib tăng lên khi tăng liều và kéo dài thời gian sử dụng thuốc.

Do vậy, chỉ sử dụng etoricoxib với liều thấp nhất có hiệu quả trong thời gian ngắn nhất. Đáp ứng điều trị của bệnh nhân cần được định kỳ đánh giá lại. Liều thường dùng trong điều trị thoái hóa khớp là 30 mg, 1 lần/ngày, có thể tăng lên 60 mg/ngày. Trong trường hợp tăng đến mức liều 60 mg/ngày mà không làm cải thiện hiệu quả điều trị thì cần cân nhắc thay thế bằng thuốc khác. Liều thường dùng trong trường hợp viêm khớp dạng thấp, viêm đốt sống dính khớp là 90mg, 1 lần/ ngày. Với chỉ định giảm đau trong cơn gout cấp, liều khuyến cáo là 120 mg, 1 lần/ngày, thời gian điều trị tối đa là 8 ngày. Để giảm đau sau phẫu thuật nha khoa, liều thường dùng là 90 mg, 1 lần/ ngày, thời gian điều trị tối đa là 3 ngày.

Chống chỉ định dùng etoricoxib cho bệnh nhân loét dạ dày - tá tràng hoặc xuất huyết tiêu hóa tiến triển; bệnh nhân có tiền sử co thắt phế quản, viêm



xoang mũi cấp, polyp mũi, phù thần kinh mạch, nổi mề đay hoặc có phản ứng dị ứng sau khi dùng aspirin hoặc các thuốc NSAIDs khác; bệnh nhân rối loạn chức năng gan nặng (albumin huyết thanh < 25 g/l hoặc điểm Child-Pugh \geq 10); bệnh nhân có độ thanh thải creatinin < 30 ml /phút; viêm ruột; bệnh nhân suy tim sung huyết (mức độ II-IV theo phân loại của Hội Tim mạch New York-NYHA); bệnh nhân tăng huyết áp có huyết áp liên tục tăng trên 140/90 mmHg và chưa được kiểm soát đầy đủ bằng các thuốc hạ áp; bệnh nhân bị bệnh thiếu máu cơ tim cục bộ, bệnh động mạch ngoại biên, hoặc bệnh mạch máu não đã được chẩn đoán xác định. Etoricoxib cũng bị chống chỉ định cho phụ nữ mang thai và cho con bú, trẻ em

dưới 16 tuổi, mẫn cảm với các hoạt chất hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Các tác dụng không mong muốn thường gặp khi sử dụng etoricoxib bao gồm: đau đầu, chóng mặt, đánh trống ngực, tăng huyết áp, rối loạn tiêu hóa, tăng enzym gan (ASAT, ALAT), viêm xương ổ răng, ban xuất huyết.

Các tác dụng không mong muốn hiếm gặp bao gồm: thiếu máu, giảm tiểu cầu, giảm bạch cầu, viêm dạ dày - ruột, nhiễm khuẩn hô hấp trên, nhiễm khuẩn tiết niệu, lo âu, trầm cảm, ảo giác, rối loạn vị giác, mất ngủ, dị cảm, rung nhĩ, suy tim xung huyết, đau thắt ngực, nhồi máu cơ tim, tai biến mạch máu não, tăng huyết áp kịch phát, vàng da, suy gan.

LỜI KHUYÊN CHO CÁN BỘ Y TẾ

- Nguy cơ tim mạch của etoricoxib có thể tăng lên khi tăng liều và kéo dài thời gian sử dụng thuốc, do đó chỉ sử dụng liều thấp nhất có hiệu quả trong thời gian ngắn nhất. Đáp ứng điều trị của bệnh nhân cần được định kỳ đánh giá lại.
- Trong quá trình điều trị, nếu gặp phản ứng bất lợi, cần cân nhắc ngừng sử dụng etoricoxib và thực hiện các biện pháp xử trí thích hợp.
- Sử dụng thận trọng etoricoxib với các đối tượng bệnh nhân có nguy cơ cao mắc biến cố tim mạch (tăng huyết áp, rối loạn lipid máu, đái tháo đường, hút thuốc lá).